



VÂN HƯƠNG THÁNH MẪU TRONG TÍN NGƯỠNG THỜ NỮ THẦN Ở THỪA THIÊN HUẾ

Dương Thị Hải Vân

Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế;

Tác giả liên hệ: **Dương Thị Hải Vân** <duonghaivan.phuxuan@gmail.com>

(Ngày nhận bài: 04-08-2022; Ngày chấp nhận đăng: 14-12-2022)

Tóm tắt: Vân Hương Thánh Mẫu hay Liễu Hạnh Công chúa là nữ thần gốc Việt “gia nhập” khá muộn vào điện thần tín ngưỡng thờ nữ thần ở Thừa Thiên Huế, đã khẳng định được vị trí quan trọng trong đời sống tâm linh cư dân nơi đây. Việc thờ tự Bà vừa giữ những nét tương đồng với tín ngưỡng thờ Mẫu Liễu Hạnh ở miền Bắc, vừa mang nét đặc sắc riêng có trong không gian văn hóa tín ngưỡng của Thừa Thiên Huế. Từ kết quả điền dã dân tộc học kết hợp với tổng hợp, phân tích tư liệu, bài viết này tập trung phân tích diễn trình lịch sử và đặc điểm tục thờ Vân Hương Thánh Mẫu tại Thừa Thiên Huế, góp phần khẳng định vị thế và giá trị của Bà trong thực hành văn hóa tín ngưỡng thờ nữ thần ở vùng đất này.

Từ khóa: tín ngưỡng, nữ thần, Liễu Hạnh/Vân Hương Thánh Mẫu, Thừa Thiên Huế

VÂN HƯƠNG MOTHER SAINT IN THE GODDESS WORSHIP IN THUA THIEN HUE PROVINCE

Duong Thi Hai Van

University of Sciences, Hue University, 77 Nguyen Hue St., Hue, Viet Nam.

* Correspondence to **Duong Thi Hai Van** <duonghaivan.phuxuan@gmail.com >

(Received: August 04, 2022; Accepted: December 14, 2022)

Abstract. Vân Hương Mother Goddess/Mother Saint or Princess Liễu Hạnh (Vietnamese: Liễu Hạnh Công chúa) was the most famous purely Vietnamese goddess in northern Vietnam. She has joined quite late into the goddess worshipping temple at Thuan Hoa – Phu Xuan – Thua Thien Hue. By the time, the role of Vân Hương Mother Saint has gained ample importance. The way of worshipping her shares similarities with the beliefs of worshipping Mother Lieu Hanh in the North, and has its own unique features within Thua Thien Hue cultural and religious practice. This article aims to study the historical process and characteristics of the worshipping of Vân Hương Goddess Saint in Thua Thien Hue province nowadays, thereby contributing

to affirming Vân Hương Goddess's values in the practice of the goddess worshipping culture in Thua Thien Hue at the present time.

Keywords: belief, goddess, Vân Hương Goddess/Liễu Hạnh, Thua Thien Hue

1. Mở đầu

Với hơn 700 năm lịch sử, tín ngưỡng thờ nữ thần ở tỉnh Thừa Thiên Huế đã hình thành và phát triển đặc sắc. Thần điện tín ngưỡng, bên cạnh vị thần chủ Thiên Y A Na Diễn Ngọc Phi Thượng đẳng thần còn có nhiều vị nữ thần có gốc văn hoá khác nhau. Tất cả cùng giao thoa, đồng hành và phát triển, trở thành trợ lực cho đời sống văn hoá tinh thần của cộng đồng dân cư Thừa Thiên Huế. Sự hiện hữu của một số nữ thần từ các vùng khác đến Thừa Thiên Huế, kết hợp thực hành tín ngưỡng trong không gian văn hoá, thời gian văn hoá và chủ thể người dân đã tạo ra những đặc điểm riêng có trong tín ngưỡng thờ nữ thần ở đây, bên cạnh những nét chung của tín ngưỡng thờ nữ thần ở Việt Nam. Nghiên cứu trường hợp Vân Hương Thánh Mẫu cho chúng ta thấy điều đó. Vân Hương Thánh Mẫu là một vị nữ thần gốc Việt, “gia nhập” điện thần khá muộn, dần giữ vị thế quan trọng trong tâm thức, đời sống tinh thần cư dân Thừa Thiên Huế. Việc nghiên cứu diễn trình lịch sử tục thờ và những biểu hiện thờ cúng Vân Hương Thánh Mẫu ở Thừa Thiên Huế nói chung, điển hình tại Phổ Hóa Cung nói riêng vì thế là điều cần thiết, góp phần định vị chân dung nữ thần, vừa khẳng định vị thế Bà trong tín ngưỡng thờ nữ thần nói riêng; trong văn hóa Thừa Thiên Huế nói chung.

1. Diễn trình lịch sử tục thờ Vân Hương Thánh Mẫu và nghi thức thờ cúng Mẫu ở Thừa Thiên Huế

1.1. Danh xưng “Vân Hương Thánh Mẫu”

Vân Hương là tên gọi khác của Liễu Hạnh Công chúa, hay còn gọi là Thánh Mẫu Liễu Hạnh, Mẫu Liễu, bà chúa Liễu... *Vân* chỉ làng Vân Cát và *Hương* là làng Tiên Hương, đều thuộc xã Kim Thái (nay là xã An Thái), huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định, nơi Liễu Hạnh công chúa giáng thế [7, tr. 57]. Nguồn gốc cũng như cuộc đời của Thánh Mẫu có thể gói gọn trong vế câu đối “*Tam thế luân hồi, vu Vĩ Nhuế, vu Vân Cát, vu Nga Sơn, vu Sông Lạng Tây Hồ, ngũ bách dư niên quang thực lục/ Lịch triều ba cõi, vi Đế nữ, vi Đại vương, vi chúng mẫu, vi thánh thân tiên phật, ức niên vạn cổ điện danh bang*” [4, tr. 352]. Khác với thần tích nhiều vị nữ thần, cuộc đời của Liễu Hạnh Công chúa được miêu tả tỉ mỉ qua ba lần giáng trần với ba phân thân khác nhau. Tất cả những tình tiết cụ thể ấy đã góp phần dựng nên hình ảnh người phụ nữ sống động, rõ ràng và đặc biệt tính cách chân thực dù gặp nhiều điều không trọn vẹn trong cuộc sống. Hình tượng Mẫu Liễu Hạnh nhanh chóng được nhân dân đồng cảm, chấp nhận và sớm khẳng định vị thế Bà trong tâm thức người dân đất Việt, là vị nữ thần biểu tượng cho niềm hạnh phúc bình dị cùng những phẩm chất bình dị mà cao quý của người phụ nữ Việt Nam [2, tr. 87].

Liễu Hạnh công chúa với danh xưng Vân Hương Thánh Mẫu là vị *nữ nhân thân* duy nhất được xếp trong Tứ Bất Tử của dân tộc Việt. Bà không chỉ được thờ một mình mà còn phối thờ với các vị thánh mẫu khác thuộc hệ thống Tam phủ, Tứ phủ. Mẫu Liễu Hạnh được thờ phổ biến ở nhiều nơi, nổi bật nhất vẫn là những di tích gắn với các lần giáng trần của Mẫu, tại Phủ Giày, Phủ Tây Hồ, Phủ Sòng... Nghi thức thờ phụng Mẫu cũng dần định hình, tạo thành một hệ thống nghi lễ tế tự đặc sắc mà nổi bật nhất chính là nghi thức lên đồng.

Tục thờ Bà ở nhiều vùng miền thường được nhắc đến danh xưng *Liễu Hạnh Thánh Mẫu, Mẫu Liễu...* Tại vùng Huế, chúng ta thấy cả hai cách gọi Mẫu Liễu Hạnh và Mẫu Vân Hương. Với việc nhiều cơ sở thờ tự lớn gắn với danh xưng *Vân Hương Thánh Mẫu*, bài viết này chọn tiêu đề là hình tượng Vân Hương Thánh Mẫu trong tín ngưỡng thờ nữ thần ở Thừa Thiên Huế.

1.2. *Diễn trình lịch sử tục thờ Vân Hương Thánh Mẫu ở Thừa Thiên Huế*

Trong nhiều thế kỷ đã xuất hiện hiện tượng di dân tự nhiên của cư dân Việt vào châu Ô và châu Rí. Từ sau năm 1306, người Việt từ phía Bắc, xuất phát từ châu thổ sông Hồng hay vùng Thanh – Nghệ đã liên tiếp bổ sung đến vùng đất Thuận Hoá để khai phá và sinh sống ngày một nhiều. Hành trang người Việt Nam tiến không chỉ có nhân lực, trí tuệ, tình cảm mà cả phong tục tập quán, tín ngưỡng dân gian, trong đó có cả các vị thần linh. Đó là sức mạnh tinh thần nâng bước chân cho những người con an cư ở vùng đất mới.

Thần linh trong tín ngưỡng thờ nữ thần ở Thừa Thiên Huế là một tập hợp các vị nhiên thần, nhân thần, là kết quả giao thoa, hội nhập từ nhiều dòng chảy văn hoá trong lịch sử. Qua thời gian, các vị thần cùng tồn tại và phát triển trong thần điện tín ngưỡng thờ nữ thần. Thiên Y A Na được tôn xưng là vị Thánh Mẫu cao nhất, thần chủ thần điện. So với các vị thần khác, Mẫu Vân Hương gia nhập thần điện tín ngưỡng nữ thần khá muộn. Việc thờ phụng Mẫu ở phía Bắc được cho hình thành khoảng từ giữa thế kỷ XV đến đầu thế kỷ XVI, khi xét theo năm của sự tích Liễu Hạnh (lần thứ nhất là năm 1434, lần thứ hai là năm 1557). Song trước thế kỷ XIX, tục thờ Mẫu Vân Hương Liễu Hạnh và sự lan truyền tín ngưỡng Tam phủ Tứ phủ dường như chỉ đến ngang phía Bắc khu vực Đèo Ngang [7, tr. 136]. Đi sâu vào Nam các nơi thờ Mẫu Liễu rất ít ỏi (đền Mẫu Liễu Hạnh nằm ở Quảng Đông, Quảng Trạch, Quảng Bình). Nhiều lý giải cho rằng phía Nam là vùng đất của Bà Thiên Y A Na Thánh Mẫu, sâu hơn là bà Linh Sơn Thánh Mẫu. Một cách lý giải khác cho rằng: trong nhiều thế kỷ, tín ngưỡng thờ Tam phủ Tứ phủ trong đó có Mẫu Liễu Hạnh bị nhà nước quân chủ phong kiến vốn lấy Nho giáo làm tư tưởng độc tôn xếp vào hàng đạo phi chính thống¹ [5, tr. 413-415].

Những năm cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, sự ủng hộ, tạo điều kiện của triều đình phong kiến – đặc biệt dưới triều vua Đồng Khánh đã tạo điều kiện cho tục thờ nữ thần, Mẫu thần nói chung và việc thờ Vân Hương Thánh Mẫu thật sự phát triển. Nhà vua Đồng Khánh đã

¹ Trong *Hoàng Việt luật lệ - luật Gia Long*, phần *Lễ luật Tế tự* có ghi: *cấm chỉ sự vụ tà thuật* (nghĩa là *cấm thờ đồng bóng*, coi là *tà thuật*) đặt tín ngưỡng này ngoài vòng pháp luật.

viết về mình là “*người côi Tiên, là con thứ ở Long cung, ngày thương nguyên đã kính vâng mệnh... để sinh ra đời*” (Bút tích ghi ở bức chân dung nhà vua, hiện ở điện Ngưng Hy tại lăng vua Đồng Khánh). Nhà vua nhận mình là đệ tử của Thánh Mẫu Thiên Y A Na và xếp mình vào vị thánh thứ bảy trong hàng thất thánh (qua dòng chữ *Âm dương huynh đệ Thất Thánh nghĩa hội* ngự bút lên tấm biển đặt trước bàn thờ Lục Vị Tôn Ông trong điện Huệ Nam). Những sự kiện ấy cùng với việc vua ban hàng loạt chính sách thuận lợi đã tạo điều kiện cho tục thờ nữ thần, Mẫu thần nói chung phát triển mạnh mẽ.

Sau năm 1945, bà Từ Cung - vợ vua Khải Định, làm người chủ trì việc thờ cúng ở Huệ Nam điện với chức danh Hội chủ danh dự Hội Quý Tế Điện Huệ Nam. Thời gian này, Hội Quý tế Điện Huệ Nam đã tôn Thân vị Tam Vị Thánh Mẫu Vân Hương (Vân Hương Đệ Nhất Liễu Hạnh công chúa; Vân Hương Đệ Nhị Quế Hoa công chúa và Vân Hương Đệ Tam Thụy Hoa công chúa) đưa vào thờ trong nội điện Huệ Nam (thờ ở ban hàng thứ hai, thấp hơn ban thờ Mẫu Thiên Y A Na tại Minh Kính Cao Đài Đệ Nhất Cung². Theo nhiều ghi chép thì phải sau 1954 mới có sự nhập tịch Thánh Mẫu Vân Hương trong thiết trí thờ tự [9, tr. 130].

Đến năm 1953, Tổng hội Thiên Tiên Thánh Giáo được thành lập, đặt trụ sở tại Phước Linh điện (số 223 đường Chi Lăng, Thành phố Huế). Năm 1965, ngôi điện tại 252 Chi Lăng được xây dựng, trụ sở Tổng hội được dời về đây (nay là 352 - 354 Chi Lăng). Tổng hội chọn đặt tên là Thiên Tiên Thánh Giáo, với ý nghĩa rằng: *Thiên* tức là huyện Thiên Bản; *Tiên* là làng Tiên Hương, tức là thôn Vân Cát, làng An Thái, chính là nơi giáng sinh lần thứ hai của Liễu Hạnh Công Chúa; còn *Thánh Giáo* được hiểu là “*thừa nhận tín ngưỡng này như là một tôn giáo thiêng liêng*”. Những dấu mốc trên phân nào chứng tỏ vị thế nữ thần Vân Hương Thánh Mẫu được nâng lên trong tín ngưỡng thờ nữ thần tại vùng đất Thuận Hóa Phú Xuân Huế.

Không chỉ được nhà vua và hoàng tộc ủng hộ, Vân Hương Thánh Mẫu còn được các quan lại và dân chúng thờ phụng. Một sự kiện đáng nhắc đến là việc vị quan dưới thời vua Khải Định - Phan Tử Long và vợ Nguyễn Thị Đào từ Hà Tĩnh vào kinh thành Huế nhậm chức. Vợ chồng họ đã thờ phụng Mẫu Liễu Hạnh ở quê nhà Hà Tĩnh. Năm 1925, khi vào Kinh, Phan Tử Long bèn xin lập đền thờ ở gần chùa Báo Quốc ngày nay, tên gọi cung Phổ Hóa [10, tr. 272 – 276]. Sau này đền được chuyển về chỗ đất hiện nay là số 185, đường Bùi Thị Xuân, phường Phường Đúc, thành phố Huế. Có thể coi Phổ Hóa Cung là nơi đầu tiên thờ chính thức Vân Hương Thánh Mẫu ở Huế. Về sau một số ngôi đền khác theo mô hình Phổ Hóa Cung được xây dựng ở các nơi, như đền Diệu Vân (xây năm 1933, nằm dưới chân núi Truồi, Phú Lộc), đền Vân Phụng (xây năm 1944, tại thôn Ngũ Tây, xã Thủy An, TP Huế), Phổ Tế Cung (dựng năm 1955 tại số 27 đường Lịch Đới, phường Phường Đúc, TP Huế) và một số am miếu nhỏ khác...

² Hiện nay, vị trí các ban thờ trong Đệ nhất cung ở Minh Kính Đài đã được điều chỉnh lại. Gian giữa ban chính là nữ thần Thiên Y A Na. Ban tả hiện đặt bàn ghi chú thờ hai vị Vân Hương Thánh Mẫu Liễu Hạnh Công chúa.

Xuất hiện từ những năm thế kỷ XVI, vậy mà phải gần 300 năm sau, Vân Hương Thánh Mẫu mới thật sự đứng chân trên đất Kinh đô. Tuy gia nhập điện thần muộn, nhưng kể từ đó, Mẫu dần được thờ cúng nhiều nơi. Ở nhiều làng xã, việc thờ Vân Hương Thánh Mẫu chủ yếu ở am miếu, kiến trúc đơn giản; như am thờ Bà Liễu Hạnh làng Quy Lai (Phú Thanh, Phú Vang); miếu Liễu Hạnh (Phong Hoà, Phong Điền)...

1.3. Đặc điểm thực hành thờ cúng Vân Hương Thánh Mẫu ở Thừa Thiên Huế

Thực hành tín ngưỡng là phương thức để cá nhân và cộng đồng người kết nối với đấng linh thiêng - Vân Hương Thánh Mẫu, dựa trên niềm tin linh thiêng của mình; thông qua hàng loạt nghi lễ cúng tế tại không gian thiêng cụ thể. Việc thờ cúng chủ yếu tuân thủ theo chu kỳ thời gian, gồm việc cúng bái ngày sóc ngày rằm hàng tháng và tế tự vào những ngày vía (vía sinh hoặc vía kỵ húy) hàng năm, tức có lễ hội. Điểm khác biệt của hoạt động nghi lễ so với các hoạt động xã hội thông thường là tính nghiêm túc của nó trong thực hành nghi lễ và lễ hội, ngay cả khi tôn tại một số lớn những người tham gia lễ hội chỉ với nhu cầu giải trí.

Nơi thờ Mẫu Liễu Hạnh thường có một mình Mẫu hoặc phối thờ nhiều vị nhưng Mẫu Liễu Hạnh được thờ ở vị trí trung tâm. Còn khi nói đến Vân Hương Thánh Mẫu, người ta thường thiết án thờ không chỉ một mà là Tam vị thánh mẫu, gồm Vân Hương Đệ Nhất (Liễu Hạnh Công chúa), Vân Hương Đệ Nhị (Quế Hoa Công chúa) và Vân Hương Đệ Tam (Thụy Hoa Công chúa).

Từ diễn trình lịch sử tục thờ Vân Hương Thánh Mẫu đã nói ở phần trên, khi đi vào tìm hiểu thực tế, chúng ta nhận thấy có hai nhóm thực hiện nghi thức thờ cúng Vân Hương Thánh Mẫu ở Thừa Thiên Huế.

- Thờ cúng Vân Hương Thánh Mẫu tại các đình đền miếu mạo gắn với nghi lễ hầu đồng.

Tỉnh Thừa Thiên Huế có hàng loạt kiến trúc thờ/phối thờ nữ thần. Chỉ tính riêng vùng trung tâm dọc hai bờ sông Hương nổi bật có Tổng hội Thiên Tiên Thánh Giáo, Điện Huệ Nam, đình làng Hải Cát, chưa kể đến hàng loạt cơ sở thờ tự khác.

Ở Tổng hội Thiên Tiên Thánh Giáo (352-354 đường Chi Lăng, TP Huế), tam vị Thánh Mẫu Thiên Y A Na, Mẫu Thượng Ngàn và Mẫu Thoải được thờ ở bàn thờ trung tâm. Bà Vân Hương Thánh Mẫu không có tượng thờ (chỉ có bát hương) song vẫn được tổ chức lễ vía.

Ở làng Hải Cát (nằm dưới chân núi Hải Cát, liền kề núi Ngọc Trản), cư dân làng đã tôn vinh nữ thần Thiên Y A Na thành vị thành hoàng làng và thờ tại đình làng. Ngôi đình chia làm hai tầng, trung tâm tầng 2 thờ Tam vị thánh mẫu Thiên Y A Na, Mẫu Thoải và Mẫu Thượng Ngàn. Trong đình không có tượng thờ Vân Hương Thánh Mẫu.

Tại điện Huệ Nam tại núi Ngọc Trản, nhân vật thờ trung tâm ở Minh Kính Cao Đài Đệ Nhất Cung là Thiên Y A Na Thánh Mẫu. Bà chính là vị Thánh chủ trong tín ngưỡng thờ nữ thần ở Thừa Thiên Huế. Sau năm 1945, thần vị Tam vị Thánh Mẫu Vân Hương; gồm Vân Hương Đệ

Nhất Liễu Hạnh công chúa; Vân Hương Đệ Nhị Quế Hoa công chúa và Vân Hương Đệ Tam Thụy Hoa công chúa được đưa vào thờ trong chính giữa Đệ Nhất cung [7]. Đây là dấu mốc đánh dấu cho sự giao hòa tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ Tứ phủ ở miền Bắc và Thừa Thiên Huế.

Có thể thấy khi được thờ trong các cơ sở thờ tự lớn, Vân Hương Thánh Mẫu xuất hiện ở hình tượng tam vị Vân Hương (thể hiện qua 3 bức tượng và/hoặc 3 bài vị), trong đó Mẫu Liễu Hạnh ở vị trí trung tâm. Ở các miếu điện với tên gọi Liễu Hạnh thì thường chỉ có bài vị hoặc thờ vọng Mẫu Liễu Hạnh mà thôi.

Trong tín ngưỡng thờ Mẫu miền Bắc, hệ thống lễ hội “tháng Ba giỗ Mẹ, tháng Tám giỗ Cha” là tiêu biểu nhất, điển hình nhất. Lịch lễ hội thờ nữ thần chính ở vùng ven sông Hương Thừa Thiên Huế với trung tâm điện Hòn Chén cũng tuân theo truyền thống *xuân thu nhị kỳ* ấy của lịch các lễ hội dân tộc, song diễn ra vào tháng Ba và tháng Bảy âm lịch (trùng thời điểm thu tế nhiều làng xã Thừa Thiên Huế). Cụ thể, lễ hội tại điện Huệ Nam vào tháng Ba diễn ra vào ngày vía Vân Hương Thánh Mẫu. Tờ báo Tràng An, số ra ngày 1/4/1939 có bài “Ngày vía Thiên Y Thánh Mẫu ở Huế” ghi rõ: *Bà con xa gần ở Huế ai cũng công nhận đền thờ Thánh Mẫu ở điện Hòn Chén là đệ nhất linh từ ở đất Thân kinh, lâu nay ở làng Hải Cát hễ đến tháng bảy thì cử hành trọng lễ... Nay hai ông bà quan hường Phạm Đình Quý tâm với việc Phật Thánh đã nhiều phen khó nhọc mới lập lên được Phố gọi là “Thiên y Phố tế” tại Linh Điện am để xướng lên lấy ngày mồng ba tháng ba là ngày Đức Thánh Mẫu giáng sanh lần thứ nhất làm ngày lễ chung cho tất cả thiện nam tín nữ ở Huế còn ngày lễ tháng bảy thì chỉ để riêng cho làng Hải Cát. Tất cả hội thiện ai cũng hưởng ứng theo, rất đông”* [1]. Như vậy có thể thấy ngày vía Đức Vân Hương Thánh Mẫu đã được chọn làm ngày khởi đầu cho mùa lễ hội điện Hòn Chén hàng năm. Lễ hội tháng Bảy thường diễn ra từ ngày 8 đến ngày 10 tháng Bảy (còn gọi là lễ hội thu tế cầu an)³. Ngoài hai lễ hội chính, có thêm ngày vía vị thần chủ Thiên Y A Na Thánh Mẫu cũng được tổ chức long trọng từ ngày 17 đến ngày 18 tháng 4 âm lịch.

Về nghi thức, lễ hội tháng Ba và tháng Bảy có trình tự tổ chức giống nhau. Trung tâm diễn ra các hoạt động chính gồm có điện Thiên Tiên Thánh Giáo, điện Hòn Chén và đình làng Hải Cát. Năm 1939, lễ rước Mẫu lần đầu tiên được tổ chức ở Huế. Một thời gian dài sau năm 1975, hoạt động lễ hội diễn ra phần nhiều trên sông Hương, bắt đầu bằng việc lễ cung nghinh Thánh Mẫu bằng các bằng từ Tổng hội Thiên Tiên Thánh Giáo lên điện Hòn Chén. Từ năm

³ Một số năm lịch lễ hội có thể điều chỉnh theo tình hình thực tế. Ngay trong năm 2022, do dự báo khả năng xuất hiện một đợt lũ, nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi, ngập lụt vùng trũng thấp, ven sông, khu đô thị, thời gian trùng với thời gian tổ chức lễ hội điện Huệ Nam tháng 3 AL nên đơn vị tổ chức lễ hội là Sở Văn hoá Thể thao tỉnh Thừa Thiên Huế đã ban hành thông báo lùi thời gian tổ chức lễ hội điện Huệ Nam từ ngày 2-3 tháng 3 AL (tức 2-3/4/2022) sang ngày 4-5/3AL (4-5/4/2022).

2022, với việc tái hiện lại lễ rước cung nghinh Thánh Mẫu, Hội đồng thánh phủ trên đường bộ từ điện Thiên Tiên Thánh Giáo đến Nghinh Lương Đình rồi mới tiếp lễ rước trên sông đã tạo một không khí náo nhiệt cho lễ hội và mở rộng không gian lễ hội ra nhiều vùng trong tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bên cạnh nghi thức cúng tế, hoạt động phổ biến ở lễ hội Huệ Nam là nghi thức lên đồng. Nghi thức lên đồng, còn gọi là hầu đồng, hầu thánh, hầu bóng... là “nghi lễ nhập hồn của các vị Thánh Tam phủ, Tứ phủ vào thân xác các ông ĐỒNG, bà đồng, là sự tái hiện hình ảnh các vị Thánh, nhằm phán truyền, chữa bệnh, ban phúc lộc cho các tín đồ” [6, tr. 30]. Nghi thức lên đồng của đạo Tam phủ Tứ phủ khi vào vùng đất Huế đã có nhiều thay đổi như hầu đứng, hầu tập thể (hầu vui), không chỉ diễn ra trong không gian thiêng của các điện thờ mà còn ở các bằng trên sông Hương. Trình tự một giá đồng gồm nhiều bước từ Thánh giáng, nhập đồng, đến múa đồng, chướng số, ban lệnh, phát lộc [3]. Tại các bằng đậu dọc theo bến thuyền điện Hòn Chén, mỗi phổ thường có riêng một đội cung văn, trang phục màu sắc nhất định cho việc hầu các giá đồng đã chuẩn bị sẵn. Trong khi tiến hành nghi thức lên đồng không thể thiếu đội cung văn thể hiện các bài nhạc châu văn và ca các bài văn châu. Tất cả cùng thể hiện sự hân hoan, hạnh phúc trong dịp vía Thánh Mẫu, vía Mẹ.

- *Thờ cúng Tam Vị Thánh Mẫu tại Phố Hóa Cung*

Ngôi đền Phố Hóa Cung được hai vợ chồng Phan Tử Long và Nguyễn Thị Đào lập nên, nằm góc yên bình trên con đường Bùi Thị Xuân. Từ bên ngoài vào là một phần sân rộng dẫn đến ngôi điện kiến trúc ba gian, trên cao có treo bảng ghi 宮 普 化 (Phố Hóa Cung).

Trong văn bia dựng trước cửa đền ghi rõ lý do Phố Hoá Cung được xây dựng. Bản văn bia này đã được tác giả Trần Đại Vinh dịch nghĩa năm 2006:

Kính nghĩ, thánh mẫu chúng ta từ cung Quảng đến đã được phụng thờ, cả thiên hạ đều rõ danh tiếng, trải từ thời Lê Thiệu Bình đến nay hơn 500 năm, đã làm mẫu nghi thiên hạ, nuôi dưỡng dân đen, làm thánh làm thân, làm tiên làm phật, tiếng thiêng dẫu oai rờ rờ mênh mông....Non Hồng, đèo Ngang, Phố Cát, Sông Sơn cho đến khắp cõi Bắc Hà, xóm đông bản núi đều lập miếu mạo hương khói gần như khắp cõi Việt. Duy từ đèo Ngang về Nam chưa từng có.

Đệ tử đội ơn là Quang Lộc tự khanh Phan Tử Long, vợ là Nguyễn Thị Đào kính vâng lời mẹ dạy, từng tắm gội ơn lành, vào năm Khải Định thứ 10, mùa thu Ất Sửu (1925), xin mệnh, xuất tiền của kính xây dựng thánh miếu ở bên phải chùa Báo Quốc, từ đó thiện nam tín nữ có chỗ nương nhờ, lập thành thiện phố, được ban tên là cung Phố Hoá, có được cửa cho người vào, đường giác ngộ mở mà đưa qua khỏi bến mê...[10, tr. 275].

Kiến trúc điện thờ Phố Hóa Cung được chia làm ba phần:

- Đệ nhất cung nối với Đệ nhị cung qua một sân lộ thiên. Đệ nhất cung được xem là nơi làm việc của các Mẫu, thiết trí ba ban thờ Tam Vị Thánh Mẫu. Phía trước có ban thờ Phật Di

Lặc. Hai bên, tả có ban thờ Đức thổ thần và Phan gia Nguyễn tộc; hữu có ban thờ các quan và Đức thần tñnh. Ngay sát đó là chuông và trống. Chuông lớn 3 tháng (Xuân, Hạ, Thu, Đông) xoay 1 lần theo hướng kim đồng hồ. Trống lớn cứ 6 tháng (Xuân, Thu) xoay 1 lần (đổi mặt trống để đánh).

- Qua sân lộ thiên, nhìn sang hai bên, tả là bàn thờ Bà Giám Cung (bà Nguyễn Thị Đào) hữu là bàn thờ Phổ nội tiên linh. Ảnh Tam vị Thánh Mẫu được thờ cao nhất, trang trọng trong Đệ nhị cung, cao nhất là ảnh Tam Vị Thánh Mẫu với Mẫu Đệ Nhất Vân Hương Thánh Mẫu trong áo màu đỏ tay cầm cành liễu; tả là Mẫu Đệ Nhị Quế Hoa Công chúa mặc áo màu xanh; hữu là Mẫu Đệ Tam Thụy Hoa Công chúa mặc áo màu trắng. Trước có bài vị, vương niệm. Tiếp xuống là ban thờ vọng Đức thánh phụ Đào Lang. Tiếp nữa là ban thờ Thập nhị vương cô. Tả hữu có ban thờ Văn quan thần tướng Kim đồng, Ngọc nữ châu hầu Mẫu. Ngoài cùng là án thờ Vân Lô Điện Bá. Theo các tín đồ sinh hoạt tại Phổ Hoá Cung, các gian thờ này đã có từ lâu và giữ nguyên đến nay.

Ngoài các ngày sóc, ngày vọng hàng tháng, đền Phổ Hóa có các ngày lễ quan trọng (theo Âm lịch) gồm: ngày 3 tháng 3: Lễ Kỳ Đức Mẫu Chánh Nhất; ngày 6 tháng 3: Lễ Đản của Mẫu Chánh Nhất; ngày 2 tháng 4: Lễ Đản của Mẫu Đệ Nhị; ngày 2 tháng 5: Lễ kỷ niệm ngày thành lập Đền; ngày 14 tháng 8: Lễ Đản của Mẫu Đệ Tam. Trong đó ngày lễ Kỳ Đức Mẫu mừng 3 tháng Ba âm lịch là ngày lễ lớn nhất trong năm ở Phổ Hóa Cung.

Khác với sự ồn ào, náo nhiệt ở điện Hòn Chén, ngày lễ ở Phổ Hóa Cung diễn ra trong bầu không khí yên tĩnh. Mọi người trong Phổ không kể già trẻ lớn bé cùng hội về số 185 Bùi Thị Xuân chuẩn bị mâm cúng. Trước đây người ta thường chuẩn bị lễ Tam sanh (bò, heo, dê) nhưng nay lễ vật được giảm bớt đi nhiều. Mâm lễ ngoài bông ba hoa quả, xôi chè, cau trầu rượu là gà heo và mâm cơm. Mâm lễ được chuẩn bị chu đáo, đặt trước hương án trong Đệ Nhất cung. Đúng 11 giờ trưa, lễ cúng bắt đầu. Sau 3 hồi chuông trống được đánh lên, vị chủ lễ thấp nhang đọc bài sớ thỉnh Mẫu. Các tín đồ dự lễ khăn áo chỉnh tề vái lạy trong bầu không khí trang nghiêm.

Sớ cúng ghi rõ:

...Hôm nay, ngày Mông 3 tháng 3 năm ...Ngày Lễ Kỳ Đức Vân Hương Thánh Mẫu

Tại Nam bang Thánh địa, Phổ Hóa linh cung, Đệ tử chúng con, các Vân tử: với thập phương thiện nam, tín nữ đồng đạo, xin có lễ mọn lòng thành, kính cẩn dâng lên muôn cao: Trời Đất và Không gian, Thời gian các Đấng; Phật, Thánh, Thần tiên, các Đấng; Long Hoa Giáo chủ Di Lặc Tôn Phật; Thiên Phủ Thánh Phụ Đại đức Chí Tôn; Giang Sơn bản xứ Thần linh các Vị; Đông Trù Tư mạng Táo phủ Thần quân; Long mạch Thổ địa Phúc đức chính thân; Ngũ hành thân uy Giám đàn các vị; Ngũ phương thiên tướng Đế quân trấn thủ các vị; Linh cung Giám nữ tôn thân; Thị tòng hộ vệ Mười hai vị Tiên nương; Bản cung Kim Cương; Mãnh tướng; Ngũ hổ hùng binh Thần tướng, Thần binh các vị; Khảm Long Cam Lộ Tinh thân...

Thiết niệm: Tại cảnh trí huy hoàng Sông Hương, Núi Ngự, từ ngày có Đền Phố Hóa linh thiêng, đạo Thánh được phổ truyền, lòng người tín ngưỡng được nhân lên nhiều mức, từ hiếu thương cha mẹ, tổ tiên, lên trung nghĩa với Tổ quốc, đồng bào; thường ngày lễ bái, nghe kinh luyện tính, vâng lời dạy của các Đấng anh linh, luôn làm việc thiện, tránh gây tội ác.

Ngoài ra, các đệ tử chúng con luôn được sự độ trì của Mẫu và các Đấng, các Vị cho bản thân, cho cha mẹ, tiên linh và các con cháu dòng dõi.

Chúng con vô cùng cảm tạ Vô lượng Hồng ân và Công đức cao cả của Thánh Mẫu và các Đấng đã rủ lòng chiếu giám và độ trì cho chúng con. Chúng con xin tâm nguyện tu nhân tích đức, làm trọn nghĩa vụ, hết lòng vì đạo nghĩa...[8].

Vân Hương Thánh Mẫu và các vị thần thánh thường giáng bút cho các tín đồ thông qua các đồng tử. Tuy nhiên ở Phố Hoá Cung không có việc giáng bút. Nghi lễ cúng tế được thực hiện nghiêm trang, không ồn ào. Sau lễ cúng, mọi người cùng ngồi quây quần hưởng lễ bên nhau. Đây cũng là thời khắc bày tỏ sự nhớ ơn hai vị tiên bồi đã tạo lập và bao bọc cho mọi người một nơi sinh hoạt tín ngưỡng, giao lưu gắn bó với nhau.

Ngoài việc thờ cúng Vân Hương Thánh Mẫu ở Phố Hoá Cung, các điện miếu thờ Bà ở nhiều làng xã cũng tuân theo nghi thức thờ cúng làng xã Thừa Thiên Huế, bao gồm việc dâng cúng lễ vật theo nghi thức cúng bái trong những ngày sóc, vọng hàng tháng; các dịp lễ tết của làng xã. Ở các nơi này, không hề xuất hiện nghi thức lên đồng.

2. Kết luận

Tục thờ Vân Hương Thánh Mẫu ở Thừa Thiên Huế có nhiều lớp biểu hiện, góp phần cho sự thấy sự đan xen 3 lớp văn hoá thờ nữ thần; thờ Mẫu thần và thờ Tam phủ tứ phủ, mang đậm tính giao thoa tiếp biến văn hóa rõ nét trong tín ngưỡng vùng đất này.

. Ở điện Hòn Chén, điện Thiên Tiên Thánh Giáo và những am điện thiết trí thờ tự theo điện thần Tam Phủ, Tứ Phủ; Vân Hương Thánh Mẫu được phối thờ cùng nhiều vị thần. Qua thần điện, chúng ta nhận thấy có sự giao thoa, phát triển tín ngưỡng thờ mẫu Tam phủ Tứ phủ từ tín ngưỡng thờ nữ thần. Khác biệt với cả miền Bắc và miền Nam, vị nữ thần chủ thần điện trong tín ngưỡng thờ nữ thần ở Thừa Thiên Huế là Thiên Y A Na Diên Phi Chúa Ngọc. Tuy vậy Vân Hương Thánh Mẫu ngày một lan tỏa mạnh mẽ trong dân chúng. Ngày vía Mẫu Vân Hương mừng 3 tháng 3 âm lịch hàng năm là ngày lễ hội tín ngưỡng dân gian lớn ở Thừa Thiên Huế. Cũng từ đó, Vân Hương Thánh Mẫu dần hòa vào hình tượng Thánh Mẫu ở vùng đất này, trở thành đôi trọng trong cặp Dương – Âm, Cha – Mẹ, Đức Thánh Trần – Mẫu Vân Hương, là đại diện cho sự hiện hữu hai nguyên tố cơ bản của vũ trụ và là hình tượng Mẹ thân thương trong tâm thức con dân Mẫu. Đến điện Huệ Nam vào dịp tháng Ba, tháng Bảy, chúng ta dễ

dàng nghe thấy những lời cầu nguyện Mẹ, thấy những lăng hoa, mâm cúng với bảng rôn ghi “Kính mừng Mẹ”, “Kính dâng Mẹ”...

Cạnh đó, cách thức thờ tự Vân Hương Thánh Mẫu có những nét đặc sắc. Tam vị Vân Hương Thánh Mẫu được thờ tự nghiêm trang, tôn kính tại *Phổ Hóa Cung* và một số điện thờ khác. Nhiều nhà khoa học khá thống nhất nhau cho rằng lên đồng ra đòi vào khoảng thế kỷ XVI, gắn với sự hiển thế/giáng sinh của Mẫu Liễu Hạnh/Vân Hương. Nhưng ở *Phổ Hóa Cung*, hình thức lên đồng không hề có trong thực hành thờ cúng Mẫu Vân Hương. Ở đây Tam Vị Thánh Mẫu được thờ ở vị trí trung tâm và duy nhất. Cách thức thờ tự, cúng cấp tuân theo cách thức thờ cúng tín ngưỡng dân gian Thừa Thiên Huế. Nghi thức thờ cúng không kèm hoạt động hầu đồng. Vì thế, ngày vía Bà mừng 3 tháng 3 âm lịch ở đây mang không khí hoàn toàn đối lập với sự náo nhiệt ở các điện am thờ khác. Việc thờ cúng hoàn toàn theo lễ tục làng xã Thừa Thiên Huế, như các vị nữ thần trong tín ngưỡng dân gian thờ nữ thần của người Việt ở Thừa Thiên Huế.

Ở một số làng xã, các am thờ ghi thờ Mẫu Liễu Hạnh, việc thờ cúng khá đơn giản. Đơn giản là việc thắp nén hương ngày rằm, ngày sóc; những ngày lễ của làng.

Tìm về hình ảnh Vân Hương Thánh Mẫu hiển hiện trong tâm thức và tình cảm của các tín đồ cần nhiều thời gian và sự trải nghiệm. Thực tế đời sống tín ngưỡng vùng đất này cho thấy tín ngưỡng thờ nữ thần ngày càng nhận được sự quan tâm theo dõi của đông đảo người dân xứ Huế cùng các tín đồ thờ Mẫu cả nước. Nữ thần Thiên Y A Na luôn giữ vị trí quan trọng trong điện thần thờ nữ thần ở Huế, và sức nặng linh hiển của Vân Hương Thánh mẫu/ Liễu Hạnh Công chúa ngày một nhiều hơn theo thời gian. Việc thờ cúng Vân Hương Thánh Mẫu vừa giữ sự đặc sắc trong tín ngưỡng thờ Mẫu ở phía Bắc; đồng thời vẫn có những nét riêng biệt thể trong thực hành tín ngưỡng thờ nữ thần ở tỉnh Thừa Thiên Huế mà cách thức thờ cúng ở *Phổ Hóa Cung* là minh chứng. Hiện nay, việc thực hành tín ngưỡng thờ nữ thần đang có nhiều biến đổi. Cạnh những nét tích cực, còn một số thay đổi không chọn lọc tùy tiện, thiếu tính chính xác đang làm phá vỡ phần nào những giá trị văn hoá tín ngưỡng dân gian thờ nữ thần. Việc nghiên cứu góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng chủ thể thực hành tín ngưỡng, để cộng đồng cảm thấy tự hào và trách nhiệm với di sản văn hoá tín ngưỡng đang tồn tại và phát triển.

Hình tượng Vân Hương Thánh Mẫu là minh chứng cho giá trị lâu đời tín ngưỡng dân gian thờ Mẫu ở Việt Nam nói chung, đồng thời khẳng định những nét đặc sắc riêng có ở vùng đất này. Tín ngưỡng thờ nữ thần của người Việt ở Thừa Thiên Huế trong đó có tục thờ Vân Hương Thánh Mẫu luôn là sự tập hợp nhiều yếu tố văn hóa có giá trị, tạo nên một bức tranh văn hóa dân gian đa sắc màu, đã và đang góp phần làm phong phú, đa dạng đời sống tín ngưỡng dân gian Thừa Thiên Huế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo Trảng An (1939), *Ngày vía Thiên Y Thánh Mẫu ở Huế*, số 308, ra ngày 1 tháng 4.
2. Đặng Thế Đại (2015), Hình tượng Mẫu Liễu qua cái nhìn văn hóa học, *T/c Khoa học xã hội Việt Nam*. số 4(89), tr. 79 – 87.
3. Nguyễn Hữu Phúc (2020), Nghi lễ Khai bàn trong thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu ở Huế qua sự khảo sát tại điện Huệ Nam, *T/c Huế xưa và nay*. số 157.
4. Bùi Văn Tam (2013), Một số đặc điểm của Đạo Mẫu Liễu Hạnh ở Nam Định, trong Ngô Đức Thịnh (Cb), *Văn hóa thờ nữ thần – Mẫu thần ở Việt Nam và châu Á: bản sắc và giá trị*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
5. Nguyễn Văn Thành, Vũ Trinh và Thân Hựu (1994), *Hoàng Việt Luật Lệ (Luật Gia Long), tập III*, Nguyễn Q.Thắng, Nguyễn Văn Tài dịch và giới thiệu, Nxb Văn hoá – Thông tin, Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Ngô Đức Thịnh (2007), *Lên đồng, hành trình của thần linh và thân phận*, Nxb. Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh.
7. Nguyễn Hữu Thông (Cb) (2001), *Tín ngưỡng thờ Mẫu ở miền Trung Việt Nam*, Nxb. Thuận Hóa, Huế.
8. Dương Thị Hải Vân (2018) (2020), Tư liệu điền dã tại Đền Phố Hoá Cung, Huế.
9. Trần Đại Vinh (1995), *Tín ngưỡng dân gian Huế*, Nxb. Thuận Hóa, Huế.
10. Trần Đại Vinh (2006), *Văn bia và văn chương Hán Nôm dân gian Thừa Thiên Huế*, Nxb.Thuận Hoá, Huế.